

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2024- 2025)

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
29	Học tại GD:	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	203-A2	203-A2
21/04-25/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 21/04/2025	07g30 - 08g20	TTHCM	TTHCM	DDCB5/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4		
	08g30 - 09g20	TTHCM	TTHCM	DDCB5/KNLS1.1/KNLS2.2	SL3/KS4		
	09g30 - 10g20				KS4		
	10g30 - 11g20				KS4		
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp D				
	13g30 - 14g20	TTHCM	TTHCM	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH1/TT.GPB2	
	14g30 - 15g20	TTHCM	TTHCM	DDCB1/SL3/KS4	KNLS1.1/KNLS2.2	TT.PTTH1/TT.GPB2	
THỨ BA 22/04/2025	15g30 - 16g20	TTHCM	TTHCM	KS4		TT.PTTH5/TT.GPB3	
	16g30 - 17g20	TTHCM	TTHCM	KS4		TT.PTTH5/TT.GPB3	
	07g30 - 08g20			KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5		
	08g30 - 09g20			KNLS1.2/KNLS2.3	SL4/KS5		
	09g30 - 10g20				KS5		
	10g30 - 11g20				KS5		
	Lớp ưu tiên học GD						
THỨ TU 23/04/2025	13g30 - 14g20			DDCB2/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3	TT.PTTH1/TT.GPB2	
	14g30 - 15g20			DDCB2/SL4/KS5	KNLS1.2/KNLS2.3	TT.PTTH1/TT.GPB2	
	15g30 - 16g20			KS5		TT.PTTH5/TT.GPB3	
	16g30 - 17g20			KS5		TT.PTTH5/TT.GPB3	
	07g30 - 08g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1		
	08g30 - 09g20	SINH LÝ	SINH LÝ	KNLS1.3/KNLS2.4	SL5/KS1		
	09g30 - 10g20	SINH LÝ	SINH LÝ		KS1		
THỨ NĂM 24/04/2025	10g30 - 11g20	SINH LÝ	SINH LÝ		KS1		
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp A					
	13g30 - 14g20			SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	14g30 - 15g20			SL5/KS1	KNLS1.3/KNLS2.4	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	15g30 - 16g20			KS1		TT.PTTH3/TT.GPB5	
	16g30 - 17g20			KS1		TT.PTTH3/TT.GPB5	
	07g30 - 08g20			DDCB3/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2		
THỨ NĂM 24/04/2025	08g30 - 09g20			DDCB3/KNLS1.4/KNLS2.5	SL1/KS2		
	09g30 - 10g20			DDCB3/KNLS1.4/KNLS2.5	KS2		
	10g30 - 11g20			DDCB3/KNLS1.4/KNLS2.5	KS2		
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	14g30 - 15g20			SL1/KS2	KNLS1.4/KNLS2.5	TT.PTTH2/TT.GPB4	
	15g30 - 16g20			KS2	KNLS1.4/KNLS2.5	TT.PTTH3/TT.GPB5	
	16g30 - 17g20			KS2	KNLS1.4/KNLS2.5	TT.PTTH3/TT.GPB5	

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD
29	Học tại GD:	4.01 - TTXN	4.01 - TTXN	6.01 - TTXN	6.01 - TTXN	203-A2	203-A2
21/04-25/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 25/04/2025	07g30 - 08g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB4/KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3		
	08g30 - 09g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB4/KNLS1.5/KNLS2.1	SL2/KS3		
	09g30 - 10g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB4/KNLS1.5/KNLS2.1	KS3		
	10g30 - 11g20	SINH LÝ	SINH LÝ	DDCB4/KNLS1.5/KNLS2.1	KS3		
	Lớp ưu tiên học GD	Lớp B					
	13g30 - 14g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1	TT.PTTH4/TT.GPB1	
	14g30 - 15g20			SL2/KS3	KNLS1.5/KNLS2.1	TT.PTTH4/TT.GPB1	
	15g30 - 16g20			KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		TT.PTTH4/TT.GPB1
	16g30 - 17g20			KS3	KNLS1.5/KNLS2.1		TT.PTTH4/TT.GPB1
THỨ BẢY 26/04/2025	07g30 - 08g20	SINH LÝ	SINH LÝ			GPB	GPB
	08g30 - 09g20	SINH LÝ	SINH LÝ			GPB	GPB
	09g30 - 10g20	SINH LÝ	SINH LÝ				
	10g30 - 11g20	SINH LÝ	SINH LÝ				
	Lớp ưu tiên học GD		Lớp C				
	13g30 - 14g20					DƯỠC LÝ 2	DƯỠC LÝ 2
	14g30 - 15g20					DƯỠC LÝ 2	DƯỠC LÝ 2
	15g30 - 16g20						
	16g30 - 17g20						

Ghi chú:

- Thứ 2, Thứ 4, Thứ 6 và Thứ 7 lớp Y1ABCD học tại giảng đường 4.01 - Trung tâm xét nghiệm Tân Kiên - cơ sở 2.
- Lớp Y3 học thực tập PTTH tại giảng đường 203 - khu A2 - Quận 10.

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2024- 2025)

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
29	Học tại GD:	307-A2	307-A2	407-A2	408-A2		
21/04-25/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ HAI 21/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ BA 22/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ TU' 23/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ NĂM 24/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN

TUẦN	LỚP	Y4AB	Y4CD	Y5AB	Y5CD	Y6AB	Y6CD
29	Học tại GD:	307-A2	307-A2	407-A2	408-A2		
21/04-25/04	THỜI GIAN HỌC						
THỨ SÁU 25/04/2025	07g30 - 08g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	08g30 - 09g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	09g30 - 10g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	10g30 - 11g20	TTLS	TTLS	TTLS/TĐSKCĐ	TTLS	TTTN	TTTN
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	14g30 - 15g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	15g30 - 16g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
	16g30 - 17g20			TĐSKCĐ		TTTN	TTTN
THỨ BẢY 26/04/2025	07g30 - 08g20						
	08g30 - 09g20						
	09g30 - 10g20						
	10g30 - 11g20						
	Lớp ưu tiên học GD						
	13g30 - 14g20						
	14g30 - 15g20						
	15g30 - 16g20						
	16g30 - 17g20						